

Số: 119 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 13 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 60/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2016-2017; Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 251/TTr-SNN ngày 18/5/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh về lĩnh vực lâm nghiệp, thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau (có danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

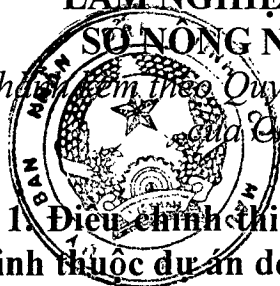
- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC-VP Chính phủ;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- NC (Đ114);
- Lưu: VT, Tu81/5.



**Lê Văn Sử**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH  
CẮT GIẢM THỜI GIAN THỰC HIỆN TRONG LĨNH VỰC  
LÂM NGHIỆP, THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 119 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



**1. Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư)**

1.1. Thời gian giải quyết: Theo quy định là 23 ngày làm việc, cắt giảm 04 ngày, thực hiện 19 ngày làm việc.

1.2. Trách nhiệm giải quyết:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan chủ trì): Tiếp nhận, thẩm định và có báo cáo thẩm định, dự thảo quyết định phê duyệt và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế và dự toán công trình lâm sinh.

*Thời gian giải quyết:* Theo quy định là 15 ngày làm việc, cắt giảm 02 ngày, thực hiện 13 ngày làm việc.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định điều chỉnh phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh.

*Thời gian giải quyết:* Theo quy định là 08 ngày làm việc, cắt giảm 02 ngày, thực hiện 06 ngày làm việc.

**2. Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư)**

2.1. Thời gian giải quyết: Theo quy định là 23 ngày làm việc, cắt giảm 04 ngày, thực hiện 19 ngày làm việc.

2.2. Trách nhiệm giải quyết:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan chủ trì): Tiếp nhận, tổ chức thẩm định và có báo cáo thẩm định, dự thảo quyết định phê duyệt và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

*Thời gian giải quyết:* Theo quy định là 15 ngày làm việc, cắt giảm 02 ngày, thực hiện 13 ngày làm việc.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế và dự toán công trình lâm sinh.

*Thời gian giải quyết:* Theo quy định là 08 ngày làm việc, cắt giảm 02 ngày, thực hiện 06 ngày làm việc.